

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN
TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ
TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Mã số: 9310102

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: **1. PGS.TS. Ngô Tuấn Nghĩa**



2. PGS.TS. Hoàng Thị Bích Loan



Phản biện 1:.....

.....

Phản biện 2:.....

.....

Phản biện 3:.....

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20....

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Phát triển công nghiệp là chủ trương lớn, xuyên suốt và nhất quán của Đảng và Nhà nước, là một trong những nội dung trọng tâm của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 đã xác định: " Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh. Phát triển công nghiệp kết hợp hài hòa cả chiều rộng và chiều sâu, trong đó chú trọng phát triển theo chiều sâu, tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp". Hướng đến mục tiêu đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm có vai trò rất quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội đất nước; góp phần đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, tỉnh Hưng Yên có vị trí chiến lược, nằm ở trung tâm vùng đồng bằng Sông Hồng và tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, cửa ngõ phía Đông của Hà Nội, có hệ thống giao thông đồng bộ, dễ dàng kết nối với các tỉnh, thành phố trong vùng và các vùng lân cận. Những lợi thế này góp phần thúc đẩy tỉnh Hưng Yên phát huy tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển công nghiệp nói riêng, thực hiện mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025 “xây dựng Hưng Yên thành tỉnh công nghiệp hiện đại”

Những năm qua, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển công nghiệp nói riêng, tỉnh Hưng Yên đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp hiện đại, huy động và sử dụng các nguồn lực, khai thác tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Công tác liên kết vùng trong phát triển công nghiệp được tỉnh Hưng Yên chú trọng nhằm tăng cường khai thác tiềm năng, thế mạnh, dư địa của các tỉnh khác trong vùng, thúc đẩy công nghiệp phát triển. Do đó, công nghiệp của tỉnh Hưng Yên tăng trưởng khá, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động theo hướng tích cực, giải quyết việc làm và

tăng thu ngân sách; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân 10,01%/năm, riêng năm 2023 chỉ số phát triển công nghiệp tăng 6,35%; trong cơ cấu kinh tế công nghiệp chiếm 61,7% GRDP

Tuy nhiên, thực tiễn phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ vẫn còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của tỉnh: còn thiếu cơ chế, chính sách liên kết với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ về phát triển công nghiệp; xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng liên kết phát triển công nghiệp còn chậm, chưa đồng bộ; năng lực cạnh tranh của nhiều doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa cao... Hơn thế, công nghiệp Hưng Yên hầu hết chưa có sự tham gia sâu để vừa củng cố chuỗi giá trị ngành tại Hưng Yên, chưa có tác động vào chuỗi giá trị của vùng trong hợp tác liên kết với các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, nhất là tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia lớn trên thế giới. Điều đó đặt ra cần phải nhận thức rõ bản chất, đặc điểm, vai trò nội dung phát triển công nghiệp tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ để có giải pháp phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên đúng hướng, hiệu quả cao thời gian tới.

Xuất phát từ những lý do trên, đề tài “*Phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ*” được lựa chọn làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ chuyên ngành Kinh tế chính trị có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm; đánh giá thực trạng; đề xuất quan điểm, giải pháp phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, khái quát giá trị các công trình, chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu.

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm; trong đó làm rõ một số quan niệm cơ bản về: công nghiệp; phát triển công nghiệp; phát triển

công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm và phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm; xây dựng nội dung, tiêu chí đánh giá và những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

- Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ giai đoạn 2018 - 2023. Chỉ rõ những thành tựu đạt được, hạn chế, những vấn đề đặt ra trước yêu cầu phát triển mới.

- Đưa ra bối cảnh, quan điểm và giải pháp phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2035.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Nghiên cứu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trên các khía cạnh về: vai trò của các chủ thể; nội dung, phương thức phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm và kết quả phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ. Trong đó, sử dụng số liệu của các ngành công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trên bốn nhóm: (1) công nghiệp khai khoáng; (2) công nghiệp chế biến, chế tạo; (3) sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí; (4) cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải làm minh chứng.

- *Về không gian*: tỉnh Hưng Yên.

- *Về thời gian*: Sử dụng số liệu khảo sát, đánh giá từ năm 2018 - 2023, đề xuất quan điểm và giải pháp phát triển đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công nghiệp, liên kết vùng, vùng

kinh tế trọng điểm, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Đề tài nghiên cứu trên cơ sở khảo sát quá trình phát triển công nghiệp ở một số địa phương trong nước và thực tiễn phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018 - 2023; tham khảo các báo cáo tổng kết của tỉnh và kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp biện chứng duy vật:

Phương pháp trừu tượng hóa khoa học:

Phương pháp thống kê, so sánh:

Phương pháp phân tích và tổng hợp:

Phương pháp kết hợp logic và lịch sử:

5. Đóng góp mới của luận án

5.1. Đóng góp về lý luận

Luận án góp phần làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận về phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm; trong đó xây dựng khái niệm, nội dung, tiêu chí đánh giá, chỉ ra yếu tố ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

5.2. Đóng góp về mặt thực tiễn

Rút ra một số bài học kinh nghiệm có giá trị tham khảo cho tỉnh Hưng Yên về phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Đánh giá thực trạng phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ giai đoạn 2018 - 2023 và đề xuất quan điểm, giải pháp phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2035.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 4 chương, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Chương 2: Những vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Chương 3: Thực trạng phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ giai đoạn 2018 - 2023.

Chương 4: Quan điểm và giải pháp phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2035.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU NƯỚC NGOÀI, TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Những công trình nghiên cứu nước ngoài liên quan đến đề tài luận án

1.1.1.1. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp và phát triển công nghiệp

United Nations (2007), *Industrial development for the 21st century = Industrial development for the twenty-first century: Sustainable development perspectives*. Belussi, F, & Caldari, K. (2008), “At the origin of the industrial district: Alfred Marshall and the Cambridge school”. Marcelo Amaral, Raphael Lima, Gustavo da, Silva Motta, Mariana Fagundes, Marília Schocair (2017), “An analysis of industrial districts and Triple Helix of innovation - a regional development experience in the south of the state of Rio de Janeiro”. Yaolin Liu, Xianghui Zhang, Xingyu Pan, Xiuxin Ma, Mingyang Tang (2020), “The spatial integration and coordinated industrial development of urban agglomerations in the Yangtze River Economic Belt, China”. Liang Zheng (2021), “Job creation or job relocation? Identifying the impact of China's special economic zones on local employment and industrial agglomeration”.

1.1.1.2. Các công trình nghiên cứu về liên kết kinh tế, liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Fitsum S. Weldegiorgis, Evelyn Dietsche, Daniel M. Franks (2021), “Building mining's economic linkages: A critical review of local content policy theory”.

Mahmood Ahmad, Ping Jiang, Muntasir Murshed, Khurram Shehzad , Rabia Akram, Lianbiao Cui, Zeeshan Khan (2021), “Modelling the dynamic linkages between eco-innovation, urbanization, economic growth and ecological footprints for G7 countries: Does financial globalization matter?”. Guanghua Wan, Ying Chen (2022), *Construction of Special Economic Zones: Experience Summary, Development Mode and Effect Evaluation*. Xiaoyu Wang, Yanlin Sun, Bin Peng (2023), “Industrial linkage and clustered regional business cycles in China”.

1.1.1.3. Các công trình nghiên cứu về phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Na Li, Min-jun Shi, Fei Wang (2009), “Roles of Regional Differences and Linkages on Chinese Regional Policy Effect in CGE” Analysis. Vĩnh Hồ, Karen Fisher-Vanden, Bao Trung Su (2020), “Technological spillover through industrial and regional linkages: Firm-level evidence from China”. Chaoran Hu, Yi Zhou, Canfei He (2019), “Regional industrial development in a dual-core industry space in China: The role of the missing service”. Kim Hoa Lương (2023), “An analysis of the linkage between marine industry and regional economy - Taking the three coastal economic zones as an example”.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu ở trong nước liên quan đến đề tài luận án

1.1.2.1. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp và phát triển công nghiệp

Lê Thế Giới (2015), *Phát triển công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam - lý thuyết, thực tiễn và chính sách*. Đỗ Thúy Nga (2018), *Phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố Hà Nội*. Vũ Chí Hùng (2018), *Phát triển công nghiệp hỗ trợ ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*. Nguyễn Thị Việt Nga (2019), *Đồng bộ chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam hiện nay*. Đỗ Văn Thắng (2019), *Phát triển công nghiệp hỗ trợ: Nghiên cứu trường hợp ngành giấy da, dệt may, điện tử tại Bình Dương*. Trương Minh Tuệ (2016), *Chính sách tài chính nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam*. Trần Thị Phương Dịu (2017), *Chính sách tài chính phát triển công nghiệp hỗ trợ đến năm 2025 - Trường hợp ngành công nghiệp ô tô Việt Nam*. Huỳnh Văn Khải

(2022), “Phát triển công nghiệp hỗ trợ để thu hút dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), ở Việt Nam hiện nay”. Trịnh Trung Kiên (2016), *Phát triển công nghiệp chế biến nông nghiệp chế biến nông sản tại tỉnh Kon Tum*. Nguyễn Thanh Trúc (2016), *Phát triển công nghiệp chế biến cà phê ở Đắk Lắk: Thực trạng và giải pháp*. Phùng Kim Phượng, Nguyễn Thị Minh Huyền (2020), “Thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam”. Nguyễn Xuân Điền (2022), “Định hướng và giải pháp phát triển công nghiệp tỉnh Kom Tum trong giai đoạn mới”. Phạm Ngọc Hải, Lê Nguyên Thành (2022), “Chiến lược công nghiệp hóa mới ở Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035”. Hà Minh Hiệp (2022), “Công nghiệp kết nối và những gợi suy đối với Việt Nam”. Trịnh Thị Hiền, Nguyễn Hữu Chung (2022), “Phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam”. Dương Thành Nhân (2022), “Cần một không gian mới rộng hơn cho công nghiệp công nghệ số”. Trần Văn Tuyên, Phạm Cảnh Huy (2022), “Thực trạng và đề xuất một số giải pháp phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”. Nguyễn Bá Vận, Đỗ Hồng Quân (2022), “Phát triển công nghiệp công nghệ cao tại thành phố Hà Nội”.

1.1.2.2. Các công trình nghiên cứu về liên kết kinh tế, liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Ngô Văn Phong (2016), *Liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ giai đoạn từ nay đến 2020, tầm nhìn 2030*. Bùi Quang Tuấn, Hà Huy Ngọc (2016), “Mô hình điều phối liên kết vùng kinh tế trọng điểm ở Việt Nam”. Ngô Cao Hoài Linh (2017), “Liên kết vùng để thúc đẩy thu hút FDI cho vùng kinh tế Tây Nguyên”. Nguyễn Tấn Vinh (2017), *Liên kết vùng trong thu hút và sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ở vùng Đông Nam Bộ: Thực trạng và giải pháp*. Nguyễn Đình Khang (2018), “Thúc đẩy liên kết vùng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam”. Lê Thị Hoài Thương (2018), “Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy liên kết vùng tại đồng bằng sông Cửu Long”. Đỗ Phú Trần Tình, Nguyễn Văn Nền (2019), “Hoàn thiện thể chế vùng kinh tế trọng điểm phía Nam - Bài học từ các nước trên thế giới”. Trần Ngọc Đường, Trần Thị Thu Hương (2020), “Xây dựng và vận hành bộ máy tổ chức vùng: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý chính sách cho Việt Nam”. Bùi Văn Cường (2020), “Tỉnh Đắk Lắk chủ động thúc đẩy liên kết vùng và kết nối kinh tế, tạo động lực mới

cho tăng trưởng và phát triển”. Nguyễn Quốc Toàn (2020), “Tác động kinh tế của liên kết vùng duyên hải Nam Trung Bộ”. Trần Hữu Đông, Hà Huy Ngọc (2021), “Thẻ chế điều phối liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long”. Nguyễn Anh Dũng (2022), “Một số giải pháp liên kết vùng nhằm khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền Trung”. Nguyễn Chí Dũng (2022), “Liên kết phát triển vùng trung du và miền núi Bắc Bộ trong quy hoạch phát triển vùng”. Nguyễn Tố Lăng (2022), “Những nghịch lý phát triển đô thị và lực cản liên kết vùng”. Mai Văn Nhiều (2022), “Mối quan hệ giữa marketing địa phương, liên kết vùng, hình ảnh điểm đến và sự hài lòng của doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài: trường hợp tỉnh Long An”.

1.1.2.3. Các công trình nghiên cứu về phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Tô Hiến Thà (2014), *Phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ Việt Nam theo hướng bền vững*. Vũ Văn Lợi (2016), “Giải pháp phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ”. Nguyễn Chí Hải, Huỳnh Ngọc Chương (2018), “Đánh giá tính liên kết trong phát triển công nghiệp tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”. Phạm Ngọc Minh, Lê Thị Thanh Bình (2019), “Phát triển các cụm ngành công nghiệp trong liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long”. Nguyễn Trí Hải, Phạm Mỹ Duyên, Trà Văn Trung (2022), “Thúc đẩy liên kết công nghệ các doanh nghiệp công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”. Bùi Thanh Tùng (2022), “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng cụm liên kết phát triển công nghiệp và hàm ý chính sách cho vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”.

1.2. GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN ĐỐI VỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan đối với đề tài luận án

Một là, các công trình nghiên cứu đã đề cập đến vấn đề lý luận về phát triển công nghiệp và phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Hai là, một số công trình nghiên cứu đã đánh giá thực trạng phát triển công nghiệp, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Ba là, các công trình nghiên cứu bàn về quan điểm, giải pháp phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Một là, phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm dựa trên cơ sở lý luận nào?

Hai là, để phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, tỉnh Hưng Yên cần phải học hỏi kinh nghiệm ở những địa phương nào? Rút ra được bài học gì?

Ba là, thực trạng phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong thời gian qua như thế nào? Có những thành tựu, hạn chế gì? Nguyên nhân nào dẫn đến thành tựu và hạn chế trên? Những vấn đề đặt ra cần giải quyết về phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm vùng Bắc Bộ là gì?

Bốn là, phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong thời gian tới cần có quan điểm, giải pháp nào?

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA MỘT TỈNH TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM

2.1. LÝ LUẬN CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM

2.1.1. Quan niệm về công nghiệp và phát triển công nghiệp

2.1.1.1. Công nghiệp

Công nghiệp là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc dân, là lĩnh vực sản xuất hàng hóa vật chất, dựa trên tiến bộ của khoa học công nghệ mà sản phẩm được “chế tạo, chế biến” cho nhu cầu tiêu dùng hoặc phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp theo.

2.1.1.2. Phát triển công nghiệp

Phát triển công nghiệp là tổng thể các biện pháp, cách thức làm gia tăng về quy mô, thay đổi cơ cấu, nâng cao trình độ, chất lượng ngành

công nghiệp dựa trên cơ sở ứng dụng những thành tựu của khoa học công nghệ nhằm đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

2.1.2. Quan niệm và vai trò phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

2.1.2.1. Quan niệm về phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

** Liên kết vùng, liên kết kinh tế*

Liên kết kinh tế vùng thực chất là sự liên kết giữa các chủ thể kinh tế khác nhau trong một vùng, dựa trên lợi ích kinh tế là chính, nhằm phát huy lợi thế so sánh, tạo ra tính cạnh tranh kinh tế cao hơn cho một vùng.

** Quan niệm phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm*

Từ những vấn đề nêu trên, luận án quan niệm: *phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm là tổng thể các biện pháp, cách thức của các chủ thể nhằm gia tăng quy mô, thay đổi cơ cấu, tăng khả năng kết nối về mặt không gian kinh tế - tự nhiên và kinh tế - xã hội giữa các địa phương trong vùng dựa trên cơ sở sự hợp tác, chia sẻ thông tin, nguồn lực, hoạt động và khả năng của các địa phương trong vùng, tạo lợi thế so sánh trong cạnh tranh và động lực phát triển công nghiệp, kinh tế - xã hội hiệu quả và bền vững của địa phương trong vùng.*

2.1.2.2. Vai trò của phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Một là, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm cho phép khai thác tối đa các tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực, dư địa của các địa phương trong vùng trong phát triển công nghiệp.

Hai là, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao quy mô sản lượng của nền kinh tế trong vùng.

Ba là, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp trong toàn vùng.

Bốn là, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế, áp dụng các thành tựu công nghiệp vào mọi lĩnh vực sản xuất hàng hóa dịch

vụ, nâng cao năng suất lao động và tham gia vào chuỗi liên kết giá trị hàng hóa dịch vụ của mỗi địa phương trong vùng.

Năm là, phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm góp phần tạo ra nhiều việc làm, giải quyết các vấn đề xã hội.

2.2. QUAN NIỆM, NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA MỘT TỈNH TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM

2.2.1. Quan niệm phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Từ những quan niệm nêu trên, luận án cho rằng: *Phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm là tổng thể cách thức, biện pháp của các chủ thể trong tỉnh nhằm xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách; gia tăng quy mô, chất lượng, hoàn thiện cơ cấu, tăng cường khả năng kết nối về mặt không gian kinh tế - tự nhiên - xã hội với các địa phương trong vùng; tạo ra lợi thế so sánh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy phát triển công nghiệp và kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững.*

2.2.2. Nội dung, tiêu chí đánh giá phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

2.2.2.1. Nội dung, phương thức phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Vì vậy, để đánh giá nội dung, phương thức phát triển công nghiệp của tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm cần tập trung căn cứ vào các tiêu chí sau:

Một là, phát triển các loại hình công nghiệp của tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Hai là, liên kết trong xây dựng hệ thống các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của tỉnh trong sự tương quan toàn vùng kinh tế trọng điểm

Ba là, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp của tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Bốn là, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp ở tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

2.2.2.3. Tiêu chí đánh giá phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Do đó, để đánh giá kết quả phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ căn cứ vào những tiêu chí cơ bản sau đây:

Một là, tốc độ, quy mô, chất lượng tăng trưởng công nghiệp và tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp trong tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của tỉnh.

Hai là, xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế của ngành công nghiệp của tỉnh trong tương quan vùng kinh tế trọng điểm.

Ba là, hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong phát triển công nghiệp của tỉnh trong so sánh vùng kinh tế trọng điểm.

Bốn là, đóng góp của ngành công nghiệp đối với xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh trong so sánh vùng kinh tế trọng điểm.

Năm là, đóng góp vào giải quyết các vấn đề xã hội - môi trường.

2.2.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

2.2.3.1. Yếu tố khách quan

Một là, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên.

Hai là, định hướng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia.

Ba là, xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế, khu vực và sự chuyển dịch sản xuất công nghiệp của nền kinh tế toàn cầu.

Bốn là, tác động từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng cải tiến công nghệ sản xuất trong các ngành công nghiệp theo hướng công nghiệp xanh, công nghiệp sạch.

2.2.3.2. Yếu tố chủ quan

Một là, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp của tỉnh.

Hai là, nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp của tỉnh.

Ba là, kết cấu hạ tầng cho phát triển công nghiệp.

2.3. KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ Ở MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀI HỌC RÚT RA CHO TỈNH HƯNG YÊN

2.3.1. Kinh nghiệm phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ của tỉnh Bắc Ninh

Một là, Đảng bộ, các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh luôn xác định quan điểm nhất quán phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính theo hướng ưu tiên cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuận lợi.

Ba là, điều chỉnh phương hướng phát triển ngành công nghiệp chú trọng phát triển theo chiều sâu, tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cung ứng.

2.3.2. Kinh nghiệm phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ của tỉnh Vĩnh Phúc

Một là, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, chú trọng xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, gắn xây dựng kết cấu hạ tầng khung đô thị phát triển công nghiệp.

Ba là, tích cực cải thiện môi trường đầu tư, khai thông nguồn lực, tháo gỡ nút thắt trong phát triển kinh tế và lĩnh vực công nghiệp.

2.3.3. Bài học rút ra cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, bổ sung hoàn thiện quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp trong liên kết toàn vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, có tính liên kết cao, gắn xây dựng kết cấu hạ tầng khung đô thị phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Ba là, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư lớn, có trọng tâm, trọng điểm; tháo gỡ các nút thắt, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ để phát triển công nghiệp.

Bốn là, tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là những ngành công nghiệp công nghệ cao.

Chương 3

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

3.1. THÀNH TỰU, HẠN CHẾ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

3.1.1. Thành tựu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ giai đoạn 2018 - 2023

3.1.1.1. Các chủ thể đã phát huy khá tốt vai trò đối với phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm

Một là, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đã xây dựng, ban hành hệ thống Nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, tỉnh Hưng Yên đã chủ động phối hợp với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp.

Ba là, các doanh nghiệp và người dân tỉnh Hưng Yên đã tích cực chủ động tham gia phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

3.1.1.2. Nội dung, phương thức phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đa dạng, linh hoạt, tiến bộ rõ rệt

Một là, tỉnh Hưng Yên phát triển đa dạng các loại hình công nghiệp, trong đó tập trung trọng điểm vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và các ngành công nghiệp hỗ trợ đặt trong tổng thể sự phát triển vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ.

Hai là, tỉnh Hưng Yên tập trung phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo các trục, tuyến đường kết nối với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Ba là, bước đầu chú trọng liên kết xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp kết nối với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Bốn là, tỉnh Hưng Yên tăng cường liên kết đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

3.1.1.3. Kết quả phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có chuyển biến rất tích cực

Một là, tốc độ, quy mô, chất lượng tăng trưởng công nghiệp và tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp trong GRDP của tỉnh Hưng Yên được mở rộng.

Hai là, xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành công nghiệp của tỉnh Hưng Yên có chiều hướng tiến bộ.

- Cơ cấu sản phẩm công nghiệp.
- Cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế dần được đa dạng.
- Cơ cấu công nghiệp theo địa phương trong tỉnh.

Ba là, kết quả sử dụng các nguồn lực trong phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên có chuyển biến tích cực.

- Nguồn lực lao động đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng.
- Nguồn vốn mở rộng dần về quy mô.

Bốn là, đóng góp của ngành công nghiệp đối với xây dựng kết cấu hạ tầng của tỉnh Hưng Yên dần tăng lên.

Năm là, đóng góp vào giải quyết các vấn đề xã hội khá dần trong vùng.

3.1.2. Hạn chế về phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

3.1.2.1. Công tác phối kết hợp trong xây dựng cơ chế, chính sách giữa tỉnh Hưng Yên với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ về phát triển công nghiệp chưa chặt chẽ

3.1.2.2. Sự gắn kết trong phát triển công nghiệp giữa tỉnh Hưng Yên với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ còn một số hạn chế

Một là, phối hợp liên kết trong xây dựng kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên và của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Hai là, phối hợp đào tạo nguồn nhân lực và ứng dụng khoa học công nghệ cho phát triển công nghiệp còn ít, chưa cụ thể.

3.1.2.3. Kết quả phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong

liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ nhiều mặt chưa đáp ứng yêu cầu phát triển mới của toàn vùng

Một là, công nghiệp hỗ trợ phát triển còn chậm so với tiềm năng lợi thế; sự liên kết các nhà sản xuất chưa chặt chẽ; dây chuyền sản xuất, trang thiết bị, công nghệ sản xuất còn lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng, tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường.

Hai là, tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn chậm trong liên kết toàn vùng.

Ba là, tình trạng môi trường ở một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp và một số địa phương bị ô nhiễm, công tác bảo vệ môi trường chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, gây ô nhiễm trong vùng.

Bốn là, đời sống vật chất, tinh thần của công nhân trong công nghiệp ở Hưng Yên còn thấp.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT TỪ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ

3.2.1. Nguyên nhân của thành tựu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ

** Nguyên nhân khách quan*

Một là, Đảng và Nhà nước đã kịp thời ban hành nhiều Nghị quyết nhằm tạo điều kiện thuận lợi để tỉnh Hưng Yên phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, điều kiện tự nhiên thuận lợi cùng sự phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đã giúp tỉnh Hưng Yên phát triển công nghiệp.

** Nguyên nhân chủ quan*

Một là, tỉnh Hưng Yên đã quan tâm hoàn thiện, ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển công nghiệp gắn với liên kết vùng kinh tế trọng điểm.

Hai là, tỉnh Hưng Yên có chính sách thu hồi, đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng phù hợp, tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp.

3.2.2. Nguyên nhân của hạn chế phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

** Nguyên nhân khách quan*

Một là, kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường, vấn đề xung đột quân sự giữa một số quốc gia và vùng lãnh thổ đã ảnh hưởng đến môi trường phát triển kinh tế toàn vùng nói chung và phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên nói riêng.

Hai là, nền kinh tế trong nước đã từng bước được phục hồi nhưng khó khăn vẫn bộc lộ và tính ổn định chưa cao, một số chính sách tháo gỡ khó khăn của Chính phủ chưa phát huy hết tác dụng trong thực tiễn.

Ba là, thể chế liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ chưa hoàn thiện, sự điều phối, gắn kết giữa các địa phương trong vùng chưa chặt chẽ, thiếu thường xuyên.

** Nguyên nhân chủ quan*

Một là, cơ chế, chính sách liên kết, phối hợp với các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ về phát triển công nghiệp còn thiếu.

Hai là, hầu hết các doanh nghiệp của tỉnh Hưng Yên có quy mô nhỏ, trình độ quản lý thấp, khó khăn trong liên kết và đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng lớn trong nước và quốc tế

Ba là, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và hạ tầng xã hội phục vụ phát triển công nghiệp gặp nhiều khó khăn, thiếu đồng bộ.

Bốn là, huy động và sử dụng các nguồn lực cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ còn hạn chế.

3.2.3. Những vấn đề đặt ra cần tập trung giải quyết từ thực trạng phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Thứ nhất, xây dựng quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ chưa đồng bộ, thiếu cơ chế liên kết.

Thứ hai, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ theo hướng hiện đại còn những bất cập hạn chế.

Thứ ba, chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao và ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

còn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển mới.

Thứ tư, năng lực cạnh tranh, thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ với những hạn chế, bất cập còn hiện hữu.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.1. BỐI CẢNH, QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ

4.1.1. Bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước tác động đến phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.1.1.1. Bối cảnh thế giới

Một là, các vấn đề xung đột quân sự giữa một số quốc gia, vùng lãnh thổ, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung diễn ra gay gắt khiến làn sóng dịch chuyển đầu tư, tái cấu trúc chuỗi cung ứng khu vực toàn cầu và những ảnh hưởng thuế quan thương mại diễn ra mạnh mẽ.

Hai là, cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động ngày càng sâu sắc và nhiều chiều đến các quốc gia và từng địa phương, doanh nghiệp.

Ba là, kết nối kinh tế, trong đó kết nối chính sách, hạ tầng, con người đã tiếp tục là xu hướng lớn của các quốc gia trong khu vực.

4.1.1.2. Bối cảnh trong nước

Một là, kinh tế Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng khá, triển vọng kinh tế Việt Nam khả quan, đất nước đang bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Hai là, Việt Nam đang tiếp tục đẩy mạnh mở cửa, hội nhập quốc tế, thuận lợi phát triển đầu tư, kinh doanh, thương mại.

Ba là, xu hướng hợp nhất các tỉnh, thành và tinh gọn bộ máy nhà nước theo hướng hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đang diễn ra nhanh chóng.

4.1.2. Quan điểm phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2035

4.1.2.1. Phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên phải đặt trong

quy hoạch chung của toàn vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước

4.1.2.2. Phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ phải trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa các địa phương trong vùng

4.1.2.3. Phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ phải hướng tới đảm bảo môi trường bền vững, theo xu hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn

4.2. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH HƯNG YÊN TRONG LIÊN KẾT VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Hoàn thiện quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.1.1. Hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, tiếp tục hoàn thiện quy hoạch phân bố khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050.

Hai là, quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp.

4.2.1.2. Rà soát và hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, rà soát, hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, xây dựng cơ chế và phương thức liên kết phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Ba là, tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong phát triển công nghiệp.

4.2.1.3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể và tăng cường công tác quản lý nhà nước về phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ thể trong phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Hai là, tăng cường vai trò quản lý của nhà nước trong phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

4.2.2. Xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.2.1. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, nội vùng

Một là, xây dựng mạng lưới giao thông có tính liên kết vùng, kết nối giữa các tuyến đường cao tốc, quốc lộ với các tuyến đường giao thông địa phương thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển công nghiệp nói riêng.

Hai là, xây dựng các bến xe, trạm dừng nghỉ, bến xe hàng đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp.

4.2.2.2. Xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất phục vụ cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.2.3 Xây dựng và hoàn thiện hệ thống hạ tầng xã hội xung quanh các khu, cụm công nghiệp

4.2.3. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.3.1. Tăng cường đầu tư và ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội nói chung và đối với phát triển công nghiệp nói riêng.

Hai là, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật lĩnh vực khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo mà Trung ương ban hành.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.

Bốn là, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và xây dựng, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển công nghiệp.

Năm là, tăng cường đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất cho khoa học và công nghệ, liên kết, hợp tác về khoa học công nghệ phục vụ cho phát triển công nghiệp.

4.2.3.2. Phát triển nguồn nhân lực đủ về số lượng và nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

Một là, phát triển đủ số lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp ở tỉnh Hưng Yên

Hai là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên.

4.2.4. Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư trong và ngoài nước phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.4.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu các ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh

4.2.4.2. Nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp

4.2.4.3. Tăng cường bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển công nghiệp

4.2.5. Tăng cường huy động, sử dụng vốn đầu tư để thúc đẩy phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

4.2.5.1. Huy động, sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

4.2.5.2. Huy động, sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước

4.2.5.3. Huy động, sử dụng nguồn vốn từ khu vực nước ngoài

KẾT LUẬN

1. Phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm là vấn đề luôn nhận được sự quan tâm, nghiên cứu của nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu, quản lý kinh tế trong và ngoài nước. Đã có nhiều công

trình khoa học như luận án, sách chuyên khảo, đề tài khoa học các cấp, bài báo khoa học, hội thảo khoa học... trong và ngoài nước đề cập đến dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện nay chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách đầy đủ, hệ thống về phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ ở một địa phương như tỉnh Hưng Yên.

2. Luận án cho rằng: phát triển công nghiệp của một tỉnh trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ là tổng thể các cách thức, biện pháp của các chủ thể trong tỉnh nhằm xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách; gia tăng quy mô, chất lượng, mở rộng cơ cấu, tăng cường khả năng kết nối về mặt không gian kinh tế - tự nhiên - xã hội với các địa phương trong vùng; tạo ra lợi thế so sánh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy phát triển công nghiệp và kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững.

3. Quá trình phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên có thể tham khảo những kinh nghiệm hay, cách làm tốt của một số địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ như: tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Vĩnh Phúc, những địa phương có nền sản xuất công nghiệp phát triển mạnh, có tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Một số bài học kinh nghiệm thực tiễn mà tỉnh Hưng Yên có thể học tập và triển khai như: *Một là*, bổ sung hoàn thiện quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp. *Hai là*, chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, có tính liên kết cao, gắn xây dựng kết cấu hạ tầng khung đô thị phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. *Ba là*, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư lớn, có trọng tâm, trọng điểm; tháo gỡ các nút thắt, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ để phát triển công nghiệp. *Bốn là*, tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là những ngành công nghiệp công nghệ cao.

4. Giai đoạn 2018 - 2023, phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đạt được nhiều thành tựu đáng kể: Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách về phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc

Bộ được hoàn thiện đáng khích lệ; phương thức, hình thức phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đa dạng, linh hoạt, tiến bộ rõ rệt; kết quả phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, so với mục tiêu, yêu cầu của tỉnh Hưng Yên trong phát triển công nghiệp vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập, kết quả phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ chưa toàn diện. Từ việc đánh giá thực trạng, chỉ ra những nguyên nhân của thành tựu, hạn chế. Để phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ thời gian tới cần tập trung giải quyết các vấn đề đặt ra như: *Thứ nhất*, hệ thống quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ chưa đồng bộ, thiếu cơ chế liên kết. *Thứ hai*, hệ thống kết cấu hạ tầng cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ theo hướng hiện đại còn những bất cập, hạn chế. *Thứ ba*, chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao và ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ còn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển mới. *Thứ tư*, năng lực cạnh tranh, thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ với những hạn chế, bất cập còn hiện hữu.

5. Để phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ thời gian tới, đạt được mục tiêu, yêu cầu nghị quyết đã đặt ra, tỉnh Hưng Yên cần nắm bắt những cơ hội hiện có, phát triển công nghiệp cần đặt trong mối quan hệ tổng thể và phù hợp với cả nước, vùng đồng bằng sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Đồng thời thực hiện tốt các quan điểm sau: *Một là*, phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên phải đặt trong quy hoạch chung của toàn vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước. *Hai là*, phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ phải trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa các địa phương trong vùng. *Ba là*, phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ

phải hướng tới đảm bảo môi trường bền vững, theo xu hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Đồng thời, thực hiện tốt 05 nhóm giải pháp mang tính đồng bộ như: Hoàn thiện quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại phát triển công nghiệp ở tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao PCI, thu hút đầu tư trong và ngoài nước phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; tăng cường huy động, sử dụng vốn đầu tư để thúc đẩy phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Xuân Phương, Đoàn Xuân Phúc (2022), “Liên kết vùng bảo đảm phát triển công nghiệp và dịch vụ bền vững ở tỉnh Hưng Yên”, *Tạp chí Tài chính*, kỳ 2, 4/2023 (799), tr.181 - 183.
2. Nguyễn Xuân Phương (2024), “Huy động nguồn lực phát triển công nghiệp tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 03 tháng 02/2024 (866), tr.227 - 230.
3. Nguyễn Xuân Phương (2024), “Phát triển công nghiệp của tỉnh Hưng Yên trong liên kết vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ - Thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, (Chỉ số ISSN e 2815-5831), ngày 11/6.